



SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

HÀ NỘI

KỶ THI TUYỂN SINH VÀO LỚP 10 THPT

NĂM HỌC 2025 – 2026

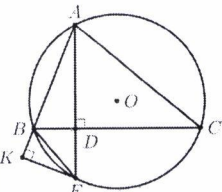
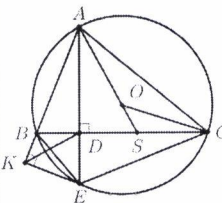
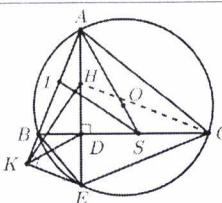
Môn thi: TOÁN

Ngày thi: 08/6/2025

ĐÁP ÁN – THANG ĐIỂM CHO ĐỀ CHÍNH THỨC

Câu	Ý	Nội dung	Điểm
Câu I 1,5 điểm	1)	Tần số của nhóm $[12;16)$ là 75. Tần số tương đối của nhóm $[12;16)$ là $\frac{75}{300} \cdot 100\% = 25\%$.	1,0
	2)	Liệt kê được 8 phần tử của không gian mẫu Ω . Khẳng định được các kết quả có thể xảy ra là đồng khả năng. Có 2 kết quả thuận lợi cho biến cố A là: thẻ ghi số 3, thẻ ghi số 6. Xác suất của biến cố A là $P(A) = \frac{2}{8} = \frac{1}{4}$.	0,5
Câu II 1,5 điểm	1)	Thay $x=9$ (TMĐK) vào biểu thức A , ta được $A = \frac{\sqrt{9}+2}{\sqrt{9}-2} = \frac{3+2}{3-2} = 5$.	0,25
	2)	Biến đổi $B = \frac{x+\sqrt{x}-4}{\sqrt{x}(\sqrt{x}-2)} - \frac{\sqrt{x}}{\sqrt{x}(\sqrt{x}-2)} = \frac{(\sqrt{x}-2)(\sqrt{x}+2)}{\sqrt{x}(\sqrt{x}-2)} = \frac{\sqrt{x}+2}{\sqrt{x}}$ (ĐPCM).	0,75
	3)	Lập được $\frac{A}{B} = \frac{\sqrt{x}}{\sqrt{x}-2}$. Từ đó $\frac{A}{B} < \frac{1}{2}$ dẫn tới $\frac{2\sqrt{x}-(\sqrt{x}+2)}{2(\sqrt{x}-2)} = \frac{\sqrt{x}-2}{2(\sqrt{x}-2)} < 0$. Vì $\sqrt{x}+2 > 0$ nên $\sqrt{x}-2 < 0$ hay $x < 4$. Mà x là số nguyên dương lớn nhất, kết hợp điều kiện ta được $x=3$.	0,5
Câu III 2,5 điểm	1)	Gọi độ dài quãng đường ô tô đi từ Hà Nội đến Hải Phòng là x (km). ĐK: $x > 0$. Thời gian ô tô đi từ Hà Nội đến Hải Phòng là: $\frac{x}{60}$ (giờ). Thời gian ô tô đi từ Hải Phòng về Hà Nội là: $\frac{x}{40}$ (giờ). Thời gian ô tô đi từ Hà Nội đến Hải Phòng ít hơn thời gian ô tô đi từ Hải Phòng về Hà Nội là 1 giờ nên ta có: $\frac{x}{40} - \frac{x}{60} = 1$. Giải phương trình tìm được $x=120$ (TMĐK). Kết luận.	1,0
	2)	Gọi giá tiền niêm yết của một chiếc ba lô là x (nghìn đồng) và giá tiền niêm yết của một chiếc máy tính cầm tay là y (nghìn đồng). Điều kiện: $x > 0; y > 0$. Tổng giá tiền niêm yết của hai sản phẩm là 885 nghìn đồng nên $x+y=885$. Số tiền thực tế phải trả để mua một chiếc ba lô là $0,8x$ (nghìn đồng). Số tiền thực tế phải trả để mua một chiếc máy tính cầm tay là $0,75y$ (nghìn đồng). Vì tổng số tiền thực tế bạn Quốc phải trả là 682 nghìn đồng nên $0,8x+0,75y=682$. Từ đó ta có $\begin{cases} x+y=885 \\ 0,8x+0,75y=682 \end{cases}$. Giải hệ phương trình ta được $x=365$ (TMĐK), $y=520$ (TMĐK). Kết luận.	1,0



	3)	Vì phương trình có hai nghiệm x_1, x_2 nên theo định lý Viète: $\begin{cases} x_1 + x_2 = -8 \\ x_1 x_2 = -6 \end{cases}$. Từ giả thiết $\frac{70 - mx_1^2}{x_2} = x_1 + mx_2$ dẫn tới $m[(x_1 + x_2)^2 - 2x_1 x_2] + x_1 x_2 = 70$. Từ đó kết hợp với định lý Viète ta tìm được $m = 1$. Kết luận.	0,5
Câu IV 4,0 điểm	1a)	Diện tích xung quanh của thùng đựng nước là $S = 2\pi Rh \approx 2 \cdot 3,14 \cdot 50 \cdot 150 \Rightarrow S \approx 47\,100 \text{ (cm}^2\text{)}$.	0,5
	1b)	Lượng nước gia đình bạn Khánh đã sử dụng có chiều cao $h' = 40 \text{ cm}$. Thể tích nước đã sử dụng là $V = \pi R^2 h' \approx 3,14 \cdot 50^2 \cdot 40 \Rightarrow V \approx 314\,000 \text{ (cm}^3\text{)}$.	0,5
	2a)	 Ta có $AD \perp BC \Rightarrow \triangle EDB$ vuông tại D $\Rightarrow E, D, B$ cùng thuộc đường tròn đường kính EB. (1) Ta có $EK \perp AB \Rightarrow \triangle EKB$ vuông tại K $\Rightarrow E, K, B$ cùng thuộc đường tròn đường kính EB. (2) Từ (1), (2) $\Rightarrow E, D, B, K$ cùng thuộc một đường tròn.	1,0
	2b)	 - Lập luận được $\widehat{CEA} = \widehat{CBA}$ (3) - Lập luận được $\widehat{ABD} = \widehat{AEK} = 90^\circ - \widehat{BAD}$. (4) - Từ (3) và (4) $\Rightarrow \widehat{CEA} = \widehat{AEK} \Rightarrow EA$ là tia phân giác của $\widehat{CEK}$. - Lập luận được $\widehat{EAB} = \widehat{CAS} = 90^\circ - \frac{1}{2}\widehat{AOC}$. (5) - Lập luận được $\widehat{AEB} = \widehat{ACB}$ (6) - Từ (5) và (6) $\Rightarrow \triangle AEB \sim \triangle ACS$ (g. g) $\Rightarrow \frac{AE}{AC} = \frac{AB}{AS}$. Vì vậy $AB \cdot AC = AE \cdot AS$.	1,5
	2c)	 Từ H là trực tâm của $\triangle ABC \Rightarrow \widehat{HCD} = \widehat{HAB} (= 90^\circ - \widehat{ABC})$. Lập luận được $\widehat{BAE} = \widehat{BCE}$, dẫn tới $\widehat{HCD} = \widehat{ECD}$. Từ đó $\triangle CHE$ cân tại $C \Rightarrow HE = 2DE$. Tứ giác $BDEK$ nội tiếp $\Rightarrow \widehat{DKE} = \widehat{DBE}$. Lập luận được $\widehat{EBC} = \widehat{EAC}$ (7) Mà $\widehat{EAB} = \widehat{CAS}$ (theo (5)) $\Rightarrow \widehat{SAB} = \widehat{CAD}$. (8) Từ (7), (8) $\Rightarrow \triangle DKE \sim \triangle SAB$ (g. g) $\Rightarrow \frac{DE}{SB} = \frac{KE}{AB} \Rightarrow \frac{DE \cdot 2}{SB} = \frac{KE}{AB \cdot 2} \Rightarrow \frac{HE}{SB} = \frac{KE}{BI}$. Từ đó $\triangle HEK \sim \triangle SBI$ (c. g. c) $\Rightarrow \widehat{HKE} = \widehat{SIB}$, dẫn tới $SI \perp HK$.	0,5
Câu V 0,5 điểm		Gọi số xe công ty vận tải nên bổ sung là x (xe). Điều kiện: $x \in \mathbb{N}$. Số xe trong đội sau khi công ty bổ sung là: $35 + x$ (xe). Sau khi bổ sung ta có: - Lợi nhuận trung bình / ngày của một xe là $1 - 0,02x$ (triệu đồng). - Lợi nhuận trung bình / ngày của đội là $M = (35 + x)(1 - 0,02x)$ (triệu đồng). Từ đó $M = -\frac{1}{50}(x - 7)(x - 8) + 36,12$. Với $x \in \mathbb{N} \Rightarrow (x - 7)(x - 8) \geq 0$ nên $M \leq 36,12$. Do đó M đạt giá trị lớn nhất là 36,12 triệu đồng, khi $x = 7$ hoặc $x = 8$. Kết luận.	0,5

Chú ý: Các cách làm khác của học sinh ở mỗi câu hỏi nếu đúng vẫn được điểm tối đa.

----- HẾT -----

